

Số: 01/PHCL-THNK

Ba Đình, ngày 09 tháng 01 năm 2020

**PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**  
**Phát triển Trường Tiểu học Ngọc Khánh**  
**Giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn 2030**

**PHẦN I: MỞ ĐẦU**

Trường Tiểu học Ngọc Khánh được phát triển từ trường PTCS Giảng Võ. Trường chính thức có tên gọi là Trường Tiểu học Ngọc Khánh vào năm 1993, Trường ở địa điểm ngõ 20 Phố Nguyễn Công Hoan - phường Ngọc Khánh - quận Ba Đình - thành phố Hà Nội. Năm 2016 được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, trường được đầu tư dự án quy hoạch tổng thể và xây dựng nâng cấp, cải tạo đồng bộ toàn diện nhà trường. Tháng 9 năm 2017, sau khi được đầu tư xây dựng, hiện nay nhà trường có một diện mạo mới khang trang, hiện đại với 40 phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị cần thiết phục vụ cho việc dạy và học của nhà trường.

Trường có đủ phòng học kiên cố, phòng phục vụ học tập và các phòng thuộc khối hành chính quản trị đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học tối thiểu theo yêu cầu của chương trình giáo dục hiện hành. Với những điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, sự nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và được sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, sự chỉ đạo trực tiếp của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình, Ban giám hiệu và Hội đồng giáo dục nhà trường đã quyết tâm phấn đấu xây dựng nhà trường phát triển theo hướng đồng bộ, tích cực. Song song với việc nâng cao chất lượng văn hóa, nhà trường thường xuyên chăm lo công tác giáo dục toàn diện cho học sinh; làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho nhà trường. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể thao của nhà trường luôn giành được giải cao cấp Quận và Thành phố. Trường đạt trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ I vào năm 2017. Với sự phấn đấu vươn lên không ngừng của tập thể nhà trường, liên tục trong nhiều năm qua, nhà trường được tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến. Phát huy thế mạnh của trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia, với niềm tự hào được giảng dạy học tập ở ngôi trường khang trang, sạch đẹp, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đã nỗ lực phấn đấu đưa nhà trường ngày càng phát triển về quy mô số lượng học sinh cũng như chất lượng giáo dục. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững, đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh quận Ba Đình và Thủ đô Hà Nội.

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIII Đảng bộ phường Ngọc Khánh nhiệm kì 2020 - 2025; căn cứ Nghị quyết hằng năm của Hội đồng Nhân dân



phường Ngọc Khánh, Trường Tiểu học Ngọc Khánh xây dựng Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các Nghị quyết, của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Việc xây dựng và triển khai phương hướng chiến lược của Trường Tiểu học Ngọc Khánh là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Trung ương về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường tiểu học xây dựng ngành giáo dục Thủ đô phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

## **PHẦN II: CƠ SỞ PHÁP LÝ, KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

Căn cứ Điều 22, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2015;  
Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về văn bản hợp nhất ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng bộ phường Ngọc Khánh;  
Căn cứ vào Nghị quyết hằng năm của Hội đồng Nhân dân phường Ngọc Khánh.

### **I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG**

#### **1.1. Điểm mạnh**

##### **a. Đội ngũ**

+ Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 65 đồng chí (đủ về cơ cấu và số lượng). Trong đó:

|             | Số lượng  | Biên chế  | HĐ Quận  | HĐ Trường |
|-------------|-----------|-----------|----------|-----------|
| BGH         | 3         | 3         | 0        | 0         |
| GVVH        | 41        | 40        | 0        | 1         |
| GVBH        | 11        | 10        | 0        | 1         |
| TPT         | 1         | 1         | 0        | 0         |
| Nhân viên   | 9         | 5         | 4        | 0         |
| <b>Tổng</b> | <b>65</b> | <b>59</b> | <b>4</b> | <b>2</b>  |

+ Trình độ: - Thạc sỹ: 3 chiếm 5,4% - Đại học: 42 chiếm 75%  
- Cao đẳng: 10 -> 17,9% - Trung cấp: 1 chiếm 1,6%.  
- 56 giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn.

##### **Các tổ chức Đảng - Đoàn thể:**

+ Chi bộ Đảng: có 24 đồng chí đảng viên.  
+ Công đoàn: 65 đoàn viên.



- Chất lượng giáo dục văn hóa khối 1 năm học 2020 - 2021:

| Xếp loại học lực           | Xuất sắc |      | Tiên bộ vượt trội |      |
|----------------------------|----------|------|-------------------|------|
|                            | SL       | %    | SL                | %    |
| Năm học 2020-2021 khối 2-5 | 949      | 58,5 | 486               | 30,0 |

- Kết quả xếp loại Hạnh kiểm của học sinh:

| Năm học     | Năng lực |              | Phẩm chất |              |
|-------------|----------|--------------|-----------|--------------|
|             | Đạt (%)  | Chưa đạt (%) | Đạt (%)   | Chưa đạt (%) |
| 2016 - 2017 | 100%     | 0            | 100%      | 0            |
| 2017 - 2018 | 100%     | 0            | 100%      | 0            |
| 2018 - 2019 | 100%     | 0            | 100%      | 0            |
| 2019 - 2020 | 100%     | 0            | 100%      | 0            |
| 2020 - 2021 | 100%     | 0            | 100%      | 0            |

- 100% học sinh 11 tuổi học lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

\* **Tổng hợp thành tích của học sinh qua các hội thi:**

| Năm học   | Quận |     |    |    | Thành phố |     |    |    | Quốc gia |     |    |    | Quốc tế |
|-----------|------|-----|----|----|-----------|-----|----|----|----------|-----|----|----|---------|
|           | Nhất | Nhì | Ba | KK | Nhất      | Nhì | Ba | KK | Nhất     | Nhì | Ba | KK |         |
| 2016-2017 | 7    | 15  | 19 | 66 | 3         | 0   | 2  | 1  | 1        | 0   | 1  | 2  |         |
| 2017-2018 | 0    | 2   | 3  | 0  | 0         | 0   | 0  | 1  | 0        | 1   | 1  | 1  |         |
| 2018-2019 | 4    | 3   | 6  | 0  | 1         | 1   | 1  | 1  | 0        | 0   | 1  | 0  |         |
| 2019-2020 | 3    | 5   | 4  | 0  | 0         | 1   | 0  | 0  | 0        | 0   | 0  | 0  | 1HCV    |
| 2020-2021 | 4    | 5   | 11 | 0  | 0         | 0   | 0  | 0  |          | 2   | 1  |    |         |

### c. Cơ sở vật chất

- Phòng học: 36. Tất cả các lớp học đều có tivi, hệ thống đèn chống cận thị, bảng chống loá. 100% lớp có lắp máy chiếu Projector và kết nối mạng Internet hoặc Wifi phục vụ cho việc đổi mới phương pháp dạy học. Cụ thể:

| TT               | Tên phòng              | Số phòng  | Số người làm việc | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Đáp ứng hay không đáp ứng yêu cầu sử dụng.<br>Đề xuất hướng giải quyết |
|------------------|------------------------|-----------|-------------------|-----------------------------|--|
| 1                | Hiệu trưởng            | 1         | 1                 | 26                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 2                | P. Hiệu trưởng         | 2         | 2                 | 52                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 3                | Văn phòng              | 1         | 1                 | 26                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 4                | Tài vụ                 | 1         | 2                 | 26                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 5                | Phòng HĐGD             | 1         | 65                | 132                         | Đáp ứng yêu cầu  |
| 6                | Đoàn, Đội              | 1         | 1                 | 26                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 7                | Bếp ăn                 | 1         | 9                 | 205                         | Đáp ứng yêu cầu  |
| 8                | Nhà ăn                 | 1         | 1                 | 0                           | Đáp ứng yêu cầu  |
| 9                | Thư viện               | 1         | 1                 | 184                         | Đáp ứng yêu cầu  |
| 10               | Y tế                   | 1         | 1                 | 26                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 11               | Truyền thống           | 1         |                   | 52                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 12               | Phòng ĐDDH             | 1         | 1                 | 52                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 13               | Phòng TBDH             | 1         | 1                 | 52                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 14               | Phòng Tư vấn học đường | 1         | 1                 | 26                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 15               | Phòng KHCN             | 1         | 1                 | 52                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 16               | Phòng nghỉ GV          | 3         | 65                | 78                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 17               | Phòng lưu trữ          | 2         | 1                 | 52                          | Đáp ứng yêu cầu  |
| 18               | Phòng bộ môn:          |           |                   |                             |  |
| 19               | - Mỹ thuật             | 2         | 2                 | 104                         | Đáp ứng yêu cầu  |
|                  | - Nhạc                 | 2         | 2                 | 104                         | Đáp ứng yêu cầu  |
|                  | - Phòng CLB Âm nhạc    | 1         | 1                 | 52                          | Đáp ứng yêu cầu  |
|                  | - GD thể chất          | 1         | 1621              | 333                         | Đáp ứng yêu cầu  |
|                  | - Phòng đa năng        | 1         |                   | 104                         | Đáp ứng yêu cầu  |
|                  | - Ngoại ngữ            | 2         | 2                 | 104                         | Đáp ứng yêu cầu  |
|                  | - Tin học              | 2         | 2                 | 104                         | Đáp ứng yêu cầu  |
| 20               | Phòng họp bộ môn       | 5         | 12                | 150                         | Đáp ứng yêu cầu  |
| 21               | Phòng cách ly          | 1         | 1                 | 26                          |  |
| <b>Tổng cộng</b> |                        | <b>38</b> | <b>1779</b>       | <b>1504</b>                 |  |

Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

**d. Thành tích chính trong 10 năm học vừa qua:**

Giáo viên : Giáo viên giỏi cấp Thành phố : 02

Giáo viên giỏi cấp quận : 41

*Học sinh :*

*Cấp Quốc tế : 3 giải nhất, 4 giải nhì, 6 giải ba, 1 giải khuyến khích*

*Cấp Quốc gia : 8 giải nhất, 12 giải nhì, 4 giải ba, 13 giải khuyến khích*

*Cấp Thành phố : 12 giải nhất, 10 giải nhì, 18 giải ba, 26 giải khuyến khích*

*Cấp Quận : 39 giải nhất, 72 giải nhì, 89 giải ba, 68 giải khuyến khích*

Trường đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục Thủ đô, được phụ huynh học sinh tin yêu.

## **1.2. Điểm hạn chế**

### **- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu**

+ Có sự thay đổi nhân sự Phó Hiệu trưởng do thực hiện công tác luân chuyển cán bộ. Vì vậy nắm bắt tình hình và thực tế nhà trường còn chưa sâu.

+ Việc đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, cả nể, đôi khi chưa thực chất.

- **Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:** Một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế về việc sử dụng phương tiện dạy học hiện đại nên việc ứng dụng CNTT vào thực tế giảng dạy còn ít. Việc sử dụng ngoại ngữ không thường xuyên nên một số đồng chí chưa thật quan tâm đến việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ môn tiếng Anh.

- **Chất lượng học sinh:** Chất lượng học sinh ở một số lớp chưa đồng đều.

- **Cơ sở vật chất:** Đáp ứng được yêu cầu.

## **1.3. Thời cơ**

- Nhà trường được sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh trong khu vực.

- Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo trên chuẩn, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm tốt. Nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác được giao.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng gia tăng.

## **1.4. Thách thức**

- Trong thời kỳ hội nhập, cha mẹ học sinh đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trình độ ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên đòi hỏi ngày càng được nâng cao.

- Các trường tiểu học ở khu vực và thành phố tăng về số lượng và chất lượng giáo dục.

## **1.5. Xác định các vấn đề ưu tiên**

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý; áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.
- Không ngừng củng cố cơ sở vật chất của nhà trường để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của giáo dục Thủ đô.

## **II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ**

### **2.1. Tâm nhìn**

*"Là một trong những trường có chất lượng giáo dục và đội ngũ giáo viên tốt của quận Ba Đình. Nơi giáo viên và học sinh luôn mong muốn học tập, xây dựng mô hình trường học hạnh phúc".*

### **2.2. Sứ mệnh**

*"Tạo dựng được môi trường học tập về nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục bền vững để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển khả năng và tư duy sáng tạo".*

### **2.3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường**

- Yêu thương
- An toàn
- Tôn trọng
- Trách nhiệm
- Chủ động
- Hợp tác
- Sáng tạo
- Tâm huyết

## **III. MỤC TIÊU - CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG**

### **3.1. Mục tiêu**

*"Xây dựng và giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn quốc gia, có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại".*

### **3.2. Chỉ tiêu**

#### **3.2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên**

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 95%;
- Giáo viên nữ dưới 45 tuổi sử dụng thành thạo máy tính; số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 70 %;
- Có 56 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có trình độ Đại học và trên Đại học.

#### **3.2.2. Học sinh**

##### **- Quy mô**

- + Số lớp học: 35 lớp.
- + Học sinh: 1050 học sinh.

##### **- Chất lượng học tập**

- + 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học
- + Trên 70% học sinh hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ học tập và rèn luyện
- + Không có HS yếu, kém.

+ Thi học sinh giỏi các môn cấp Thành Phố, Quốc gia, Quốc tế: đạt từ 15 giải trở lên.

**- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống**

+ Chất lượng đạo đức: 100% HS hoàn thành các yêu cầu về năng lực, phẩm chất.  
+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội tự nguyện.

**3.2.3. Cơ sở vật chất**

- Phòng học, phòng làm việc, phòng bộ môn được đầu tư nâng cấp. Trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

- Xây dựng môi trường sư phạm "Thay đổi vì một trường học Hạnh phúc".

**3.2.4. Phương châm hành động**

*"Nền nếp - Chất lượng là danh dự của nhà trường".*

**IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**4.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh**

**Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện**, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung, chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

**Người phụ trách:** Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn, tổng phụ trách.

**4.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ**

**Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên** đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

**Người phụ trách:** Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

**4.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**

**Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục** theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Trường có tối đa không quá 30 lớp; mỗi lớp có tối đa không quá 35 học sinh. Có đủ phòng học và trang thiết bị cho mỗi lớp học.

**Người phụ trách:** Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; kế toán, nhân viên thiết bị, thư viện, toàn thể giáo viên.

**4.4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

**Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin** trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử . . . góp phần nâng cao chất

lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, công nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính, phục vụ cho công việc.

**Người phụ trách:** Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, GV tin học.

#### 4.5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- **Xây dựng nhà trường văn hoá**, thực hiện tốt quy chế dân chủ. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ **Nguồn lực tài chính:** Ngân sách Nhà nước; Ngoài ngân sách (từ xã hội, PHHS . . . ); các nguồn thu khác của nhà trường.

+ **Nguồn lực vật chất:** Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- **Người phụ trách:** BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

#### 4.6. Xây dựng văn hóa và truyền thống nhà trường

Xây dựng văn hóa và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường. Xác lập văn hóa, truyền thống và uy tín của nhà trường đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh. Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng văn hóa, truyền thống và uy tín của nhà trường.

### PHẦN III

#### TÂM NHÌN GIAI ĐOẠN 2030

##### I. Tầm nhìn

*"Là một trong những trường có chất lượng giáo dục và đội ngũ giáo viên tốt của quận Ba Đình. Nơi giáo viên và học sinh luôn mong muốn học tập, xây dựng mô hình trường học hạnh phúc bền vững".*

##### II. Sứ mệnh

*"Tạo dựng được môi trường học tập yêu thương, an toàn, tôn trọng, có chất lượng giáo dục bền vững để mỗi học sinh đều thấy hạnh phúc, được chủ động phát triển tài năng và tư duy sáng tạo".*

##### III. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- |              |                      |
|--------------|----------------------|
| - Yêu thương | - Tự chủ             |
| - An toàn    | - Hợp tác            |
| - Tôn trọng  | - Sáng tạo           |
| - Tâm huyết  | - Khát vọng vươn lên |

##### IV. Phương châm hành động

***"Thay đổi vì trường học hạnh phúc  
Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường"***

## V. Chỉ tiêu phấn đấu:

1. Xây dựng quy mô trường lớp theo đúng quy chuẩn của Bộ Giáo dục Đào tạo:
  - Số lớp: không quá 35 lớp.
  - Số học sinh trong lớp: 35 học sinh/lớp.
2. Xây dựng cơ sở vật chất nhà trường:
  - Đến năm 2030 Trường Tiểu học Ngọc Khánh là một trường chất lượng cao, có đủ CSVC và trang thiết bị tiên tiến, cảnh quan môi trường an toàn, thân thiện.
3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên :
  - Đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
  - Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập.
4. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

## PHẦN IV

### TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC.

#### 1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức ban ngành chính quyền địa phương, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

#### 2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn, sát với tình hình thực tế của nhà trường.

#### 3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 – 2022.
- Giai đoạn 2 : Từ năm 2022 – 2025.
- Giai đoạn 3: Từ năm 2026 - 2030.

#### 4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

### **5. Đối với Chủ tịch Hội đồng trường, Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

### **6. Đối với tổ trưởng chuyên môn**

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

### **7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

### **8. Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

### **9. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường**

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

## **PHẦN V**

### **KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ**

Xây dựng phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân toàn xã hội. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030 là văn bản định hướng cho sự phát triển nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch, phối kết hợp chặt chẽ để triển khai thành công phương hướng chiến lược của Trường Tiểu học Ngọc Khánh.

#### **1. Đối với nhà trường.**

- Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên đoàn kết, xây dựng và triển khai thực hiện các tiêu chí để đạt mục tiêu chiến lược đã đề ra.



- Nhà trường chủ động tham mưu kịp thời với địa phương để huy động các nguồn lực đảm bảo các tiêu chí của chiến lược đề ra.

## 2. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm, phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường, hỗ trợ về cơ sở vật chất để xây dựng môi trường giáo dục và các mục tiêu giáo dục, định hướng phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền cho các tầng lớp nhân dân ủng hộ chủ trương xây dựng nhà trường góp phần củng cố nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

## 3. Đối với Phòng GD&ĐT

- Phê duyệt kế hoạch chiến lược và hỗ trợ cho nhà trường trong thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch các hoạt động hoạt động nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

- Tăng cường chỉ đạo, tư vấn, thúc đẩy nhà trường về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Tham mưu cho UBND quận về tăng cường CSVC, điều kiện giao thông đi lại thuận tiện và bố trí đủ giáo viên, nhân viên theo quy định.

Trên đây là Phương hướng chiến lược phát triển của Trường Tiểu học Ngọc Khánh giai đoạn năm 2020 – 2025, tầm nhìn chiến lược đến năm 2030. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

### Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Đảng ủy, HĐND, UBND phường Ngọc Khánh;
- Cán bộ giáo viên Nhà trường;
- Ban Đại diện CMHS;
- Lưu VP.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Lê Thu Thủy**

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT QUẬN BA ĐÌNH**



**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*Phạm Thị Ngọc Lan*